

Số: 16/NQ-HĐND

Kiến Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn
xã Kiến Minh năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIẾN MINH
KHOÁ II, NHIỆM KỲ 2026-2031, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024, 2025);

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Phương án tổng thể số 01/PA-UBND ngày 9/6/2026 của UBND thành phố sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ các văn bản: Thông báo kết luận số 66-TB/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiến Minh năm 2026; Thông báo kết luận số 67-TB/ĐU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Kiến Minh năm 2026;

Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về đề nghị sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Kiến Minh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp, tổ chức lại 17 thôn trên địa bàn xã Kiến Minh thành 07 thôn mới, cụ thể như sau:

1. Thôn Lạng Côn

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của thôn Lạng Côn Hà và thôn Lạng Côn Hải. Sau khi sắp xếp thôn Lạng Côn có diện tích 138 ha, 840 hộ gia đình.

2. Thôn Đại Trà 1

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của thôn Đại Trà Hải và thôn Đại Trà Sơn. Sau khi sắp xếp thôn Đại Trà 1 có diện tích 153,2 ha và 865 hộ gia đình.

3. Thôn Đại Trà 2

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của thôn Đại Trà Đức và Đại Trà Hồng. Sau khi sắp xếp thôn Đại Trà 2 có diện tích 170,81 ha và 989 hộ gia đình.

4. Thôn Phong Cầu

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của thôn Phong Cầu 1 và thôn Phong Cầu 2. Sau khi sắp xếp thôn Phong Cầu có diện tích 292,94 ha và 1.419 hộ gia đình.

5. Thôn Minh Liễn

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của các thôn Cốc Liễn 1, thôn Cốc Liễn 2 và thôn Thấp Linh. Sau khi sắp xếp thôn Minh Liễn có diện tích 242,23 ha và 1.190 hộ gia đình.

6. Thôn Sâm Linh

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của thôn Thọ Linh, thôn Thống Nhất và thôn Đoàn Kết. Sau khi sắp xếp thôn Sâm Linh có diện tích 194,89 ha và 1.061 hộ gia đình.

7. Thôn Minh Tân

Gồm một phần diện tích tự nhiên, số hộ gia đình các thôn Tân Linh, thôn Thù Du và thôn Vũ Vị. Sau khi sắp xếp thôn Minh Tân có diện tích 180,77 ha và 1.150 hộ gia đình.

Điều 2. Giữ ổn định, không sắp xếp đối với 02 thôn: Đức Phong, Phong Quang

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã Kiến Minh tổ chức thực hiện Nghị quyết; hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Kiến Minh khoá II, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND TP (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- TT ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã khóa II;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Bình Dương

